TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 27 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NH THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lY số: 67/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2020 giữa:

***** *Nguyên đơn*: Anh **Lê Hoàng H**, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp Cống Đ, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh Sóc T.

* *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Như Y**, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp Cống Đ, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh Sóc T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nH sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nH sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nH sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi Y kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nH sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hoàng H và chị Nguyễn Thị Như Y.

2. Công nH sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Hoàng H và chị Nguyễn Thị Như Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Hoàng H và chị Nguyễn Thị Như Y thỏa thuận, thống nhất giao con chung tên Lê Hoàng Khang, sinh ngày 05/05/2012 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn (theo nguyện vọng của cháu). Anh Lê Hoàng H không phải cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn do chị Y không yêu cầu.

Anh Lê Hoàng H được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Hoàng H đồng Y chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001283 ngày 30/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Còn lại số tiền 150.000 đồng anh Lê Hoàng H được hoàn trả lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nH*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- CQ thực hiện việc đăng kY kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Kim Sa Pha